|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THÁI SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn : NGỮ VĂN 9**  **Thời gian làm bài : 90 phút** |

**A. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | | **Tổng** | |
| **Vận dụng** | | **Vận dụng**  **cao** | | |
| **ĐỌC - HIỂU** | - Nhận biết phương thức biểuđạt của văn bản. | | - Hiểu nội dung của văn bản và phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ trong câu văn.  Rút ra được bài học từ nội dung văn bản | | . | |  | | |  | |
| Số câu | Số điểm | Số câu | Số điểm | Số câu | Số  điểm | Số câu | Số  điểm | | Số câu | Số điểm |
| 1 | 0,5 | 3 | 2,5 |  |  |  |  | | 4 | 3,0 |
| **LÀM VĂN** |  | |  | | - Viết đoạn văn về một vấn đề gợi ra từ văn bản | | Làm bài văn tự sự có sử dụng yếu tố miêu tả, miêu tả nội tâm và các hình thức ngôn ngữ (đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm) và yếu tố nghị luận | | |  | |
| Số câu | Số điểm | Số câu | Số điểm | Số  câu | Số điểm | Số  câu | | Số  điểm | Số câu | Số điểm |
|  |  |  |  | 1 | 2,0 | 1 | | 5,0 | 2 | 7,0 |
| **Tổng** | ***Số câu*** | ***Số điểm*** | ***Số câu*** | ***Số điểm*** | ***Số câu*** | ***Số điểm*** | ***Số***  ***câu*** | | ***Số điểm*** | ***Số câu*** | ***Số điểm*** |
| **1** | **0,5** | **3** | **2,5** | **1** | **2,0** | **1** | | **5,0** | **6** | **10** |
| **5%** | | **25%** | | **20%** | | **50%** | | | **100%** | |

**B.Đề bài**

**PHẦN I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:**

**Câu chuyện về người thầy Nguyễn Ngọc Ký**

*Thầy Nguyễn Ngọc Ký sinh ngày 28/6/1947 tại xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, Nam Định. Mọi thứ chỉ thật sự tràn đầy hi vọng khi những năm đầu đời Nguyễn Ngọc Ký là một đứa trẻ khỏe mạnh. Thế nhưng khi lên bốn, một cơn bạo bệnh bất ngờ, đã cướp đi cả hai bàn tay của ông, kết quả là ông bị liệt cả hai tay mãi mãi không cầm được bút nữa và tất nhiên coi như việt học hành sẽ chấm dứt từ đây.*

*Sau ngày hôm đó, Nguyễn Ngọc Ký hết sức đau buồn. Thế nhưng nhận ra để thay đổi cuộc sống tồi tệ này không còn cách nào khác là phải học tập. Và sau ngày hôm đó, quyết không đầu hàng số phận Nguyễn Ngọc Ký đã luyện viết bằng bàn chân của chính mình.*

*Lúc đầu thầy tâm sự, viết bằng chân là một chuyện rất khó khăn, vất vả nhiều khi tức tưởi vì không cầm vững được cây viết đã muốn buông xuôi tất cả. Dần dần bình tâm lại đã viết được chữ O, Chữ A và sau đó còn vẽ được thước, xoay được compa, làm được lồng chim và những thứ đồ chơi để chơi.*

*Sau đó quay trở lại học hành và học rất giỏi. Năm 1962, ông được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng huy hiệu. Năm 1963, khi đang học lớp 7, ông tham dự kỳ thi sinh giỏi Toán toàn quốc và đứng thứ 5, được Hồ Chủ tịch tặng huy hiệu lần thứ hai và cùng đạt được nhiều giải thưởng toán học. Ông xuất sắc tốt nghiệp ngành Ngữ văn của Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi trở về quê nhà làm* thầy *giáo. Năm 1994, ông chuyển từ Nam Định vào Thành phố Hồ Chí Minh định cư, làm việc tại Phòng Giáo dục quận Gò Vấp để vừa công tác vừa chữa bệnh.*

**(Văn Nguyên)**

**Câu 1** *(0,5 điểm****)***  Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

**Câu 2.** *(0,5 điểm)* Nội dung chính của văn bản.

**Câu 3.** *(1,0 điểm)* Phân tích tác dụng của **một** biện pháp tu từ trong câu văn sau: *“Dần dần bình tâm lại đã viết được chữ O, Chữ A và sau đó còn vẽ được thước, xoay được compa, làm được lồng chim và những thứ đồ chơi để chơi”.*

**Câu 4.** *(1,0 điểm)* Em rút ra bài học gì từ văn bản trên?

Phần II. Làm văn : *(7,0 điểm)*

**Câu 1.** *(2,0 điểm)* Từ nội dung của văn bản trên, hãy viết đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ ) trình bày suy nghĩ của em về nghị lực của con người trong cuộc sống.

**Câu 2**. *( 5,0 điểm* ***).*** Kể một kỉ niệm đáng nhớ của em.

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu kiến thức** | **Điểm** |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính của văn bản : Tự sự | **0,5** |
| **2** | - **Nội dung:** Thầy Nguyễn Ngọc Ký có ý chí, nghị lực vươn lên trong cuộc sống | **0,5** |
| **3** | **\* Một biện pháp tu từ:** Liệt kê:  + “ *viết được chữ O, Chữ A và sau đó còn vẽ được thước, xoay được compa, làm được lồng chim và những thứ đồ chơi để chơi”*  **\* Tác dụng:**  - Giúp cho cách diễn đạt của câu văn đầy đủ , cụ thể, làm cho câu văn trở nên sinh động, hấp dẫn, gây ấn tượng.  - Diễn tả cụ thể, chi tiết những việc làm cho thấy thầy Nguyễn Ngọc Ký đã nỗ lực dùng đôi chân để học tập và lao động.  - Thể hiện thái độ của tác giả: Yêu mến, ngợi ca, đề cao,trân trọng những người có ý chí, nghị lực, tinh thần lạc quan trong cuộc sống. Mong muốn mỗi người cần phải có ý chí, nghị lực, sự lạc quan, yêu đời, cố gắng bền bỉ vươn lên để vượt quan mọi khó khăn thử thách. | **0.25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | **- Bài học:**  + Nhận thức được cuộc sống có muôn vàn những khó khăn, trắc trở mà con người cần phải quyết tâm, kiên trì để vượt qua .  + Yêu quý, ngợi ca, đề cao,trân trọng những người có ý chí, nghị lực, tinh thần lạc quan trong cuộc sống.  + Cần lên án, phê phán những người sống dựa dẫm,ỷ lại, không có niềm tin, không chịu vươn lên.  + Mỗi chúng ta cần phải có ý chí, nghị lực, sự lạc quan, yêu đời, cố gắng bền bỉ để vượt qua mọi khó khăn thử thách, có được thành công. | **1,0** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1** | **1. Yêu cầu về hình thức:**  + Viết đúng hình thức đoạn văn,đảm bảo dung lượng theo yêu cầu. + Diễn đạt mạch lạc, trôi chảy, lập luận chặt chẽ, không mắc lỗi viết câu, không sai chính tả. | **0,25đ** |
| **2. Yêu cầu về nội dung:**  **- Nêu vấn đề nghị luận :** Muốn vượt qua gian nan thử thách trên đường đời, con người không thể thiếu đi nghị lực. | **0.25** |
| - **Giải thích khái niệm:** Nghị lực là ý chí, là bản lĩnh, lòng quyết tâm vươn lên trong cuộc sống | 0.25 |
| **-Biểu hiện của nghị lực:**  Người giàu nghị lực luôn có sức sống mạnh mẽ, dám đương đầu với mọi thử thách khó khăn, kiên trì vượt qua nghịch cảnh để đi đến thành công. Trong thực tế, ta có thể bắt gặp không ít con người như vậy. Nguyễn Ngọc Ký thiếu đi đôi tay nhưng không ngừng nỗ lực để trở thành một người thầy đáng kính, Nick Vujick sinh ra với tứ chi khiếm khuyết nhưng chưa một lần chịu thua số phận, Stephen Hawking bị bại liệt ở tuổi ngoài 20 và được ngợi ca là nhà vật lí học  đương đại nổi tiếng nhất… Họ chính là những tấm gương sáng, đem đến cho ta bài học quý báu về giá trị của ý chí, nghị lực và sự quyết tâm | 0.5 |
| -**Vai trò của nghị lực:**  + Người kiên trì, có ý chí, nghị lực sẽ vượt qua thử thách trong cuộc sống và sẽ thành công , có ích cho cuộc đời.   + Hãy chuẩn bị những điều kiện tốt nhất như tri thức, đạo đức,… để có thể vượt qua thử thách dễ dàng hơn.   + Người có ý chí, nghị lực luôn được mọi người yêu mến | 0.25 |
| *-* **Phản đề:**  +Tuy nhiên trong cuộc sống bên cạnh những người sống có ý chí nghị lực thì vẫn còn một số người sống thiếu ý chí nghị lực . Những người chưa làm nhưng thấy khó khăn đã nản chí, thấy thất bại thì nản lòng và sống bất cần đời.  + Những người có điều kiện đầy đủ nhưng không chịu học tập, buông thả, không nghĩ đến tương lai.  + Những người khi gặp khó khăn là buông xuôi, nản chí, phó mặc cho số phận. Những người này cần lên án , phê phán . | 0.25 |
| **- Bài học nhận thức, hành động:**  - Cuộc sống nhiều gian nan, thử thách thì nghị lực sống là rất quan trọng.  - Cần phải học cách rèn luyện mình để có thể vững vàng và trưởng thành hơn sau mỗi lần vấp ngã  - Rèn luyện bản thân thành người có ý chí và nghị lực để vượt qua mọi chông gai và thử thách trên chặng đường dài.  - Lên án, phê phán những người sống mà không có ý chí nghị lực, không có niềm tin về cuộc sống.  - Học tập những tấm gương sáng để đi tới thành công. | 0.25 |
| **Câu 2** | ***\* Yêu cầu kĩ năng:***  - HS làm bài đúng kiểu bài tự sự kết hợp miêu tả nội tâm, và nghị luận.  - Bài viết có bố cục rõ ràng .  - Diễn đạt lưu loát, lời văn trong sáng, văn viết có cảm xúc và sáng tạo riêng, trình bày sạch đẹp, chữ viết đúng chính tả, ngữ pháp. | **0,5** |
| **1. Mở bài**  -Giới thiệu về câu chuyện sẽ kể (vui, buồn, đáng nhớ như thế nào)  -Ấn tượng của bản thân về câu chuyện kể.  **2. Thân bài**  *\* Học sinh kể lại câu chuyện dựa trên trải nghiệm của bản thân song cần đảm bảo tính hợp lý.*  + Kỉ niệm đó xảy ra từ bao giờ? Ở đâu ?  + Diễn biến sự việc : Từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc  ( có thể kết hợp yếu tố miêu tả nội tâm, nghị luận, đối thoại, độc thoại… phù hợp, chính xác )  + Khẳng định, nhấn mạnh kỉ niệm đó là một bài học đáng nhớ, lí giải được tại sao kỉ niệm đó lại đáng nhớ với mình  **3. Kết bài:**  -Nêu cảm xúc của bản thân với câu chuyện.  - Bài học rút ra cho bản thân. | **0,5**  **3,5**  **0,5** |

XÁC NHẬN CỦA BGH XÁC NHẬN CỦA TỔ CM NGƯỜI RA ĐỀ

Dư Thị Khiến Đỗ Thị Chính